

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2020/HS-ST

Ngày 23-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lê Trúc Phương**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Huỳnh Phước**

2. Ông **Phan Văn Tạo**

*- Thư ký phiên tòa:* ông **Đặng Chí Thức** là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Phương Hồng**- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 113/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Lâm Anh D**; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 04/02/1992; Nơi đăng ký thường trú: ấp P, xã Ph, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên cha: **Lâm Anh T**, sinh năm 1959; Họ và tên mẹ: **Võ Thị Phương Th**, sinh năm 1969; Họ và tên Vợ: **Mã Mỹ P**, sinh năm: 1992; Con: có 01 người, sinh năm 2017; Anh chị em ruột: có 02 người, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 1997; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20 tháng 07 năm 2020 cho đến nay (có mặt);

*- Bị hại:* **Trà S**, sinh năm 1955 (chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại Trà S:* Ông **Trà Hồng C**, sinh năm 1987 (có mặt).

Địa chỉ: đường B, khóm N, phường T, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà **Trần Thị Bạch S**, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường L, khóm N, phường T, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng  
+ Bà **Mã Thị Xuân H**, sinh ngày 25/10/1963 (có mặt).

Địa chỉ: đường L, khóm H, phường T, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng  
- *Người làm chứng:*

+ Ông **Tôn Văn N**, sinh năm 1971 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường L, khóm H, phường T, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng  
+ Ông **Tôn Văn S1**, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường L, khóm H, phường T, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng  
+ Ông **Quách Tấn L**, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Địa chỉ: xã A, huyện Ch, tỉnh Sóc Trăng

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Lâm Anh D là người được Cơ quan chức năng cấp phép giấy phép lái xe cơ giới hạng C theo **quy** định.

Vào khoảng 09 giờ, ngày 20 tháng 05 năm 2020, D điều khiển xe ô tô tải có trọng lượng 3.500 kg, mang biển số 83C - 030.65 chở theo Tôn Văn N và Tôn Văn S1 ngồi trong cabin, lưu thông đi trên đường số 6, khu đô thị số 5A, khóm 4, phường 4, thành phố Sóc Trăng được **quy** định tốc độ điều khiển xe ô tô cho phép là 50 km/h, đi theo hướng từ đường Mạc **Đĩnh** Chi về đường Lý Thường Kiệt. Khi D điều khiển xe đi gần đến ngã tư giao nhau giữa đường số 6 và đường số 16 D chạy với tốc độ từ khoảng 74,8 km/h, xe lưu thông theo chiều phía bên phải theo hướng xe chạy, khi đang điều khiển xe D ngồi trong cabin có nhìn về phía bên trái để ngắm nhìn quán cà phê cặp mé sông, sau đó D tiếp tục quay mặt nhìn về phía bên phải để nói chuyện với anh N và anh S1, không có chú ý quan sát về phía trước, khi D điều khiển xe còn khoảng từ 08 mét đến 10 mét đến đường giao nhau giữa đường số 6 với đường số 16 mới thì phát hiện xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, mang biển số 83S6-3648 do anh Trà S điều khiển chở theo phía sau là chị Trần Thị Bạch S đang lưu thông từ đường số 16 chuyển hướng qua phần đường bên phải trên đường số 6 (theo hướng đi ngược chiều với xe ô tô do D điều khiển), nhưng do khoảng cách hai xe quá gần cho nên D đã đánh lái về phía bên trái và đạp phanh để tránh xe mô tô mang biển số 83S6-3648 của anh S1 nhưng do xe chạy tốc độ nhanh không kịp xử lý tình huống, nên không tránh được, hậu quả là xe của D đụng vào xe mô tô do anh S1 điều khiển dẫn đến anh S1 và chị S bị ngã xuống đường, làm cho anh Trà

S bị tử vong tại chỗ, còn chị S thì bị thương. Còn Lâm Anh D sau khi gây tai nạn đã đến Công an phường 4, thành phố Sóc Trăng trình báo sự việc.

Tại bản Cáo trạng số 117/CT-VKS.TPST ngày 27 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Lâm Anh D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Lâm Anh D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng **điểm a khoản 1 Điều 260**; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo D từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Về trách nhiệm dân sự: người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả cho bị cáo 01 giấy phép **lái** xe số 940151007960 mang tên Lâm Anh D.

Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo là đúng với hành vi phạm tội, bị cáo xin được hưởng án treo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. Đối với việc vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Thị Bạch S, những **người làm chứng Tôn Văn N, Tôn Văn S, Quách Tấn Lộc** đã có lời khai làm rõ các tình tiết vụ án, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ

liên quan Trần Thị Bạch S, những người làm chứng Tôn Văn N, Tôn Văn S, Quách Tấn Lộc.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo Lâm Anh D khai nhận: vào khoảng 09 giờ, ngày 20 tháng 05 năm 2020, bị cáo D điều khiển xe ô tô tải có trọng lượng 3.500 kg, mang biển số 83C - 030.65 chở theo Tôn Văn N và Tôn Văn S ngồi trong cabin, lưu thông đi trên đường số 6, khu đô thị số 5A, khóm 4, phường 4, thành phố Sóc Trăng, đi theo hướng từ đường Mạc Đĩnh Chi về đường Lý Thường Kiệt. Khi D điều khiển xe đi gần đến ngã tư giao nhau giữa đường số 6 và đường số 16 do D không có chú ý quan sát về phía trước, chạy nhanh nên khi phát hiện xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, mang biển số 83S6-3648 do ông Trà S điều khiển chở theo phía sau là bà Trần Thị Bạch S đang lưu thông bị cáo không kịp xử lý tình huống, nên không tránh được, hậu quả là xe của D đụng vào xe mô tô do ông S điều khiển dẫn đến ông S và ông S bị ngã xuống đường, làm cho ông Trà S bị tử vong tại chỗ, còn bà S thì bị thương.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở để xác định: Bị cáo D có giấy phép lái xe hạng C theo quy định của pháp luật nhưng do bị cáo không tuân thủ các quy định tham gia giao thông đường bộ, không chú ý quan sát, chạy quá tốc độ cho phép nên đã vi phạm khoản 11 và khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, dẫn đến gây tai nạn làm chết ông Trà S và bà S bị thương. Từ hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lâm Anh D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 190.000.000 đồng và bà S 90.000.000 đồng; gia đình bị hại có đơn bãi nại, không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Sau khi gây tai nạn bị cáo đến công an đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt đối với bị cáo cần xử phạt tù đối với bị cáo, đủ sức răn đe giáo dục phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị

cáo có khả năng tự cải tạo sửa chữa lỗi lầm và không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số 940151007960 mang tên Lâm Anh D.

[8]. Xét lời đề nghị của kiểm sát viên về việc áp dụng pháp luật là có căn cứ chấp nhận. Về hình phạt cần xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi mà bị cáo gây ra.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật;  
*Vì các lẽ trên,*

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào **điểm a khoản 1 Điều 260**; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Anh D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

1. Xử phạt bị cáo Lâm Anh D **01 (một) năm tù**, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày 23 tháng 11 năm 2020.

Giao bị cáo Lâm Anh D cho Ủy ban nhân dân xã Phú Tâm, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Trách nhiệm dân sự: người đại diện của bị hại và người liên quan S không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Xử lý vật chứng: điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số 940151007960 mang tên Lâm Anh D

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-

2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*);

Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan H được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan S được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được cấp tổng đạt hợp lệ, để yêu cầu Tòa án tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Sở tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Sóc Trăng;
- Cơ quan thi hành án hình sự CATP Sóc Trăng;
- Chi Cục thi hành án dân sự TP. Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- *Người đại diện hợp pháp của bị hại;*
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Trúc Phương**